

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày 19-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - QUẢNG NINH

• **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Xuân Giới;
2. Ông Trần Văn Nam.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Tuấn Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2025/QĐST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Tô Thị T, sinh ngày 18/9/1965, tại phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn T1 và bà Đặng Thị B, có chồng Đặng Huy T2, có 02 con, con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1994; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 05/9/2018 bị Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh) xử phạt 03 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội: “Đánh bạc”, ngày 05/12/2022 chấp hành xong thời gian thử thách của người được hưởng án treo theo giấy chứng nhận số 70/GCN của Cơ quan thi hành án hình sự; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2025 đến ngày 17/6/2025 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; hiện tại ngoại, có mặt.

2. Ngô Thị Hồng N, sinh ngày 11/9/1974, tại phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn N1 và bà Bùi Thị N2, có chồng Nguyễn Hồng S, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2025 đến ngày 17/6/2025 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh; hiện tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Thị M, sinh ngày 25/8/1983, tại tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký thường trú: khu D, phường Q, tỉnh Quảng Ninh; nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở:

khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc T3 và bà Nguyễn Thị X, có chồng Nguyễn Minh C, có 01 con sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

4. Nguyễn Văn T4, sinh ngày 11/10/1975, tại tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu Y, phường Y, thành phố Đ tỉnh Quảng Ninh (nay là khu Y, phường M, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Bùi Thị V, có vợ Hoàng Thị K, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

5. Lê Quang T5, sinh ngày 11/8/1962, tại phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Quang T6 và bà Đặng Thị N3, có vợ Ngô Thị N4, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền sự: không; tiền án: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 30/4/2025 đến ngày 09/5/2025 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

6. Ngô Thị N4, sinh ngày 17/5/1966, tại phường H, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: khu T, phường H, thành phố Đ, tỉnh Quảng Ninh (nay là khu T, phường H, tỉnh Quảng Ninh); nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 10/10; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân K1 và bà Nguyễn Thị H, có chồng Lê Quang T5, có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền sự: không; tiền án: không; được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện tại ngoại, có mặt.

- *Người làm chứng*: chị Hoàng Kim T7 và anh Nguyễn Hồng S, đều vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: ông Phạm Thanh H1 và anh Nguyễn Văn C1, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2025, trên địa bàn phường H, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T4, Ngô Thị Hồng N, Tô Thị T, Nguyễn Thị M, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, lô xiên, ba càng dựa trên cơ sở kết quả Xổ số kiến thiết miền B mở thưởng trong ngày để kiếm lời, theo quy ước:

- Đối với số đề, thì người chơi sẽ chọn một số từ 00 đến 99 và đặt cược số tiền tương ứng, sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, nếu số đó trùng với 02 số cuối cùng của giải đặc biệt thì người chơi sẽ thắng với số tiền bằng 80 lần tiền đặt cược.

- Đối với số lô, thì người chơi lựa chọn một số từ 00 đến 99 để đặt cược với số điểm tương ứng và sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày, nếu số đó trùng với 02 số cuối của một trong các giải thưởng từ giải đặc biệt đến giải bảy thì người mua số lô sẽ thắng bạc và được trả 01 điểm bằng 80.000 đồng, trường hợp số lô xuất hiện nhiều lần trong các giải của kết quả xổ số thì người chơi được hưởng thêm số tiền gấp tương ứng với số lần xuất hiện.

- Đối với ba càng, thì người chơi lựa chọn các số từ 000 đến 999 để đặt cược, nếu số đặt cược trùng với 03 số cuối cùng của giải đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền B cùng ngày thì sẽ thắng số tiền bằng 400 lần số tiền đã đặt cược. Đối với lô xiên 2 gồm 02 số lô; Lô xiên 3 gồm ba số lô; Lô xiên 4 gồm 04 số lô, người chơi sẽ lựa chọn cặp số để đặt cược, nếu trùng với 02 số cuối của các giải xổ số kiến thiết miền B mở thưởng cùng ngày thì người chơi thắng với tỷ lệ lô xiên 2 là gấp 10 lần số tiền đặt cược, lô xiên 3 là gấp 40 lần số tiền đặt cược, lô xiên 4 là gấp 100 lần số tiền đặt cược.

Việc đánh bạc được thỏa thuận:

- Lê Quang T5 và vợ là Ngô Thị N4 cùng nhau bán số lô, đề, ba càng cho những người chơi rồi tổng hợp lại chuyển bảng số lô, số đề và số tiền nhận đặt cược của những người chơi chuyển cho Nguyễn Thị M. M thu 22.000đồng/01 điểm lô, chiết khấu 15% tổng số tiền đề, ba càng thu được từ những người chơi để trả hoa hồng cho T5, N4. M chịu trách nhiệm trả tiền cho người chơi thắng. Ngoài ra, M cũng trực tiếp bán số lô, đề cho một số người chơi, rồi tổng hợp với bảng số lô, đề do T5 và Ngọc chuyển thì lựa chọn giữ lại một phần số lô, đề để đánh bạc trực tiếp, phần còn lại sẽ lập bảng số lô, đề chuyển cho Ngô Thị Hồng N nhận để đánh bạc.

- Tô Thị T bán số lô, số đề, lô xiên, ba càng cho những người chơi rồi sẽ tổng hợp lại chuyển bảng số lô, số đề và số tiền nhận đặt cược cho Ngô Thị Hồng N để đánh bạc.

- Ngoài nhận bảng số lô, đề do Nguyễn Thị M và Tô Thị T chuyển, thì Ngô Thị Hồng N cũng trực tiếp bán số lô, đề, ba càng cho một số người chơi rồi tổng hợp với bảng số lô, đề do M, T chuyển đến để lựa chọn giữ lại một phần bảng số lô, đề để đánh bạc trực tiếp, phần còn lại thì N sẽ lập bảng rồi gửi cho Nguyễn Văn T4 nhận để đánh bạc. Nhưng thu của M và T 22.000đồng/01 điểm lô và chiết khấu 15% tổng số tiền đề, ba càng thu được của người chơi đặt cược để trả hoa hồng cho M, T. Toàn nhận và giữ bảng lô, đề từ N chuyển để đánh bạc, T4 thu của N 21.900đồng/01 điểm lô và chiết khấu 17% tổng số tiền đề, ba càng thu của người chơi đặt cược để trả hoa hồng cho N.

Việc gửi bảng số lô, đề được thực hiện qua tin nhắn trên các ứng dụng mạng xã hội là Zalo, T8 hoặc chuyển trực tiếp các tờ phơ, bảng số lô, đề. Số tiền đặt cược và tiền hoa hồng, tiền thắng cược được thanh toán qua tài khoản ngân hàng hoặc đưa trực tiếp tiền cho nhau.

Trong khoảng thời gian từ đầu năm 2025 đến ngày 27/8/2025, Lê Quang T5, Ngô Thị N4, Tô Thị T đã nhiều lần bán số lô, số đề, lô xiên và ba càng cho một số người chơi (*không rõ lai lịch, địa chỉ*), sau đó tổng hợp chuyển bảng lại cho Nguyễn Thị M và Ngô Thị Hồng N để hưởng hoa hồng; M và N đã nhiều lần bán số lô, số đề, lô xiên và ba càng cho một số người chơi (*không rõ lai lịch, địa chỉ*), rồi tổng hợp cùng với bảng số lô, đề do T5, N4 và T chuyển, để chuyển cho Nguyễn Văn T4 hưởng hoa hồng, nhưng không nhớ cụ thể ngày, số lô, số đề và số tiền đã đánh bạc, các tin nhắn trong điện thoại đều đã xoá hết. Trong ngày 28/4/2025, việc đánh bạc được xác định cụ thể như sau:

- Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 cùng nhau bán số lô, số đề, lô xiên và ba càng cho một số người chơi (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) được tổng số tiền là 4.580.000 đồng, gồm 3.580.000 đồng tiền đề, 690.000 đồng tiền lô (30 điểm lô) và 290.000 đồng lô xiên và ba càng. Sau đó, T5, N4 chuyển bảng số lô, đề cho Nguyễn Thị M với số tiền đặt cược là 2.595.000 đồng và giữ lại 1.985.000 đồng. Đến khi có kết quả mở thưởng số xổ kiến thiết miền B, thì bảng của T5, N4 có 10 điểm lô và 5.000 đồng tiền đề trúng, tương ứng với số tiền là 1.200.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T5 và N4 là 5.780.000đ (năm triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Trong đó đã chuyển bảng đánh bạc với Nguyễn Thị M là 3.395.000đ (ba triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng).

- Ngoài nhận bảng lô, đề, do T5 và Ngọc C2, Nguyễn Thị M còn trực tiếp bán số lô, đề, lô xiên, ba càng cho người một số người chơi (*không rõ lai lịch, địa chỉ*), rồi tổng hợp lại được tổng số tiền là 30.295.000 đồng (gồm 10.800.000 đồng tiền đề; 18.515.000 đồng tiền lô; 980.000 đồng tiền ba càng). Sau đó, M lập bảng số lô, đề, lô xiên, ba càng tương ứng với số tiền là 18.555.000 đồng (gồm 7.800.000 đồng tiền đề; 10.695.000 đồng tiền lô; 60.000 đồng tiền ba càng) chuyển cho Ngô Thị Hồng N để đánh bạc. Phần còn lại, M khai đã chuyển bảng cho Hoàng Kim T7 (sinh năm 1978, trú tại tổ B, khu G, phường H, tỉnh Quảng Ninh) tương ứng số tiền 11.740.000 đồng (gồm 3.000.000 đồng tiền đề, 7.820.000 đồng tiền lô, 920.000 đồng tiền ba càng), để T7 đánh bạc. Sau khi có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết miền B, thì bảng số lô, đề M chuyển cho N có 140 điểm lô và 85.000 đồng tiền đề trúng, tương ứng với số tiền là 18.000.000 đồng; bảng số lô, đề, M khai chuyển cho T7 có 20 điểm lô và 50.000 đồng tiền đề trúng, tương ứng với số tiền là 5.600.000 đồng. Tổng số tiền người chơi trúng là 23.600.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của M là 53.895.000đ (năm mươi ba triệu tám trăm chín mươi lăm nghìn đồng). Trong đó đã chuyển bảng đánh bạc với Ngô Thị Hồng N là 36.555.000đ (ba mươi sáu triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Tô Thị T bán số lô, số đề, lô xiên, ba càng cho một số người chơi (*không rõ lai lịch, địa chỉ*) được tổng số tiền là 81.660.000 đồng (gồm 50.255.000 đồng tiền lô; 28.587.000 đồng tiền đề; 1.375.000 đồng tiền lô xiên; 1.443.000 đồng tiền ba càng). Sau đó, T lập bảng số lô, đề tương ứng với số tiền là 24.560.000 đồng (gồm 17.710.000 đồng tiền lô; 6.850.000 đồng tiền đề) chuyển cho Ngô Thị Hồng N, để N đánh bạc. Phần còn lại, T khai đã chuyển bảng cho đối tượng

tên là K2 (không rõ lai lịch, địa chỉ) tương ứng với số tiền 57.100.000 đồng (gồm 32.545.000 đồng tiền lô; 21.737.000 đồng tiền đề; 1.375.000 đồng tiền lô xiên; 1.443.000 đồng tiền ba càng), để K2 đánh bạc. Sau khi có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết miền B, thì bảng số lô, đề, T chuyển cho N có 210 điểm lô và 25.000 đồng tiền đề trúng, tương ứng số tiền là 18.800.000 đồng; bảng số lô, đề, T khai chuyển cho K2 có 490 điểm lô và 102.000 đồng tiền đề trúng, tương ứng số tiền là 47.360.000 đồng. Tổng số tiền người chơi trúng là 66.160.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của T là 147.820.000đ (một trăm bốn bảy triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng). Trong đó đã chuyển bảng đánh bạc với Ngô Thị Hồng N là 43.360.000đ (bốn mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Ngô Thị Hồng N sau khi nhận bảng số lô, số đề, lô xiên, ba càng do Nguyễn Thị Minh C3 tương ứng với số tiền là 18.555.000 đồng; nhận bảng số lô, số đề, lô xiên, ba càng do Tô Thị T chuyển tương ứng với tổng số tiền là 24.560.000 đồng. Tổng số tiền N nhận đánh bạc là 43.110.000đồng. Sau đó, N lập bảng số lô, đề tương ứng với số tiền 12.395.000 đồng (gồm 7.475.000 đồng tiền lô và 4.920.000 đồng tiền đề) chuyển cho Nguyễn Văn T4, để T4 đánh bạc. Phần còn lại, N giữ để đánh bạc. Sau khi có kết quả mở thưởng Xổ số kiến thiết miền B, thì bảng số lô, đề, M chuyển cho N có 140 điểm lô và 85.000 đồng tiền đề trúng, tương ứng với số tiền là 18.000.000 đồng; bảng số lô, đề do T chuyển cho N có 210 điểm lô và 25.000 đồng tiền đề là trúng, tương ứng với số tiền là 18.800.000 đồng. Tổng số tiền trúng là 36.800.000 đồng (trả cho M và T). Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của N là 79.915.000 đồng (bảy mươi chín triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng). Trong đó, phần bảng số lô, đề N chuyển cho T4 có 30 điểm lô trúng, tương ứng số tiền là 2.400.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Văn T4 là 14.795.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Trong khoảng thời gian từ 19 giờ 15 phút đến 22 giờ 55 phút ngày 28/4/2025, Tổ công tác của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q tiến hành kiểm tra hành chính đối với Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N và Nguyễn Thị M, đã phát hiện:

- Thu giữ của Toán: 19 tờ tài liệu có ghi các số và chữ; số tiền 6.650.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO;

- Thu giữ của N: 03 tờ tài liệu có ghi các con số; 69 tờ bảng kê kết quả xổ số kiến thiết miền B; 01 tờ lịch mặt sau có ghi các chữ số; 04 tờ giấy trắng một mặt có ghi các chữ số; 01 máy tính cầm tay nhãn hiệu Casio MX-120B; 01 ví da bên trong có số tiền 3.570.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93, gắn 2 thẻ sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone8 Plus gắn sim số 0985.901.098; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus;

- Thu giữ của M: 01 tờ giấy trắng một mặt ghi các con số và chữ; 01 tờ lịch vạn niên một mặt ghi các con số và chữ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Ngày 30/4/2025, Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q về hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, lô xiên, ba càng.

Cơ quan điều tra tạm giữ của Lê Quang T5: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell, gắn sim số 0912.863.757; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO không lắp sim; số tiền 2.800.000 đồng (hai triệu tám trăm nghìn đồng); 06 tờ giấy lịch có nhiều chữ và số; 02 tờ giấy vở học sinh có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có nhiều chữ và số, không ghi ngày tháng; 03 mảnh vỏ bìa thuốc lá Thăng Long một mặt có ghi nhiều chữ và số. Tạm giữ của Ngô Thị N4: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, gắn sim số 0386.780.977. Tạm giữ của Nguyễn Văn T4: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax gắn sim số 0866.916.325; 02 quyển sổ có dòng kẻ ngang, bên trong có các trang giấy ghi nhiều dãy số; 04 quyển sổ có dòng kẻ ngang bên trong có ghi nhiều dãy chữ số; 02 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều dãy chữ số.

Quá trình điều tra, Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 2726/CT-VKSKV5 ngày 26/8/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh truy tố Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M về tội: “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự và truy tố Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5, Ngô Thị N4 về tội: “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

a) ...

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;”

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Tô Thị T từ 36 đến 39 tháng tù, về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 30/4/2025 đến ngày 17/6/2025);

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng N và Nguyễn Thị M mỗi bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 60 tháng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T4 từ 12 đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng;

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt các bị cáo Lê Quang T5 và Ngô Thị N4, mỗi bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Giao các bị cáo Lê Quang T5, Ngô Thị N4, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M cho UBND phường H, tỉnh Quảng Ninh; Nguyễn Văn T4 cho UBND phường M, tỉnh Quảng Ninh, phối hợp với gia đình các bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không đề nghị hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.650.000 đồng (thu giữ của T) và 2.800.000 đồng (thu giữ của T5); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93 màu đen (thu giữ của N), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (thu giữ của T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (thu giữ của M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, gắn sim số 0386.780.977 (thu giữ của N4); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax gắn sim số 0866.916.325 (thu giữ của T4). Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell gắn sim số 0912.863.757 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh không lắp sim cho bị cáo Lê Quang T5; truy thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 7.000.000 đồng của bị cáo Nguyễn Thị M.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính Casio MX-120B đã cũ hỏng; 01 ví da màu đen (cũ, không giá trị, bị cáo từ chối nhận lại); 69 (sáu mươi chín) tờ bảng kết quả xổ số kiến thiết miền bắc; 01 tờ lịch, mặt sau có ghi các chữ số; 04 tờ giấy trắng một mặt có ghi các chữ số; 14 tờ tài liệu có ghi chữ và số; 02 tờ giấy lịch có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy vở học sinh có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có chữ và số; 03 mảnh vỏ bìa thuốc lá Thăng Long, màu vàng, một mặt có ghi nhiều chữ và số; 06 quyển sổ có dòng kẻ ngang, bên trong có các trang giấy ghi nhiều dãy số; 02 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều dãy chữ số; 04 tờ giấy có chữ và số; 01 tập kết quả xổ số Miền Bắc.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và thừa nhận việc Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội nên không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để chấp hành hình phạt và cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số: 2726/CT-VKSKV5 ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh truy tố là đúng người, đúng tội.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các biên bản kiểm tra; biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật bị tạm giữ và các biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu điều tra khác.

Như vậy, có cơ sở xác định: Ngày 28/4/2025, tại khu vực phường H, tỉnh Quảng Ninh, Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 có hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề, lô xiên, ba càng đề thu lời bất chính, cụ thể như sau:

- Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 trực tiếp bán số lô, số đề cho một số người chơi không quen biết, với tổng số tiền đánh bạc là 5.780.000đ (năm triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó, đã chuyển bằng đánh bạc với Nguyễn Thị M là 3.395.000đ (ba triệu ba trăm chín mươi năm nghìn đồng).

- Tô Thị T trực tiếp bán số lô, số đề cho một số người chơi không quen biết, với tổng số tiền đánh bạc là 147.820.000đ (một trăm bốn bảy triệu tám trăm hai mươi nghìn đồng), trong đó, đã chuyển bằng đánh bạc với Ngô Thị Hồng N là 43.360.000đ (bốn mươi ba triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Nguyễn Thị M trực tiếp bán số lô đề cho những người không quen biết và nhận bằng kê từ Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 để đánh bạc với tổng số tiền là 53.895.000đ (năm mươi ba triệu tám trăm chín mươi năm nghìn đồng), trong đó

đã chuyển bảng đánh bạc với Ngô Thị Hồng N là 36.555.000đ (ba mươi sáu triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

- Ngô Thị Hồng N nhận bảng số lô đề từ Nguyễn Thị M, Tô Thị T để đánh bạc với tổng số tiền là 79.915.000đ (bảy mươi chín triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng), Nguyễn Văn T4 nhận bảng từ Ngô Thị Hồng N đánh bạc với số tiền 14.795.000đ (mười bốn triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng).

Các bị cáo đều là người trưởng thành có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích trục lợi mà vẫn thực hiện là thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng và gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M phạm tội: “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự và các bị cáo Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5, Ngô Thị N4 phạm tội: “Đánh Bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về hình phạt:

Xét nhân thân của các bị cáo cho thấy: các bị cáo Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 đều là người lao động, không có việc làm ổn định không có tiền án, tiền sự.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 sau khi vi phạm đã đầu thú để khai báo hành vi phạm tội; tại phiên tòa và quá trình điều tra đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M đều tích cực giúp cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị M có bố đẻ là ông Nguyễn Quốc T3 là người có công được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo Ngô Thị Hồng N trong quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành tốt quy định của pháp luật, tích cực tham gia ủng hộ các phong trào của địa phương, được chính quyền địa phương xác nhận, hiện tại bị cáo có hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn là lao động chính trong gia đình, chồng bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, hàng tháng phải

thực hiện điều trị tại Bệnh viện theo phác đồ điều trị; đối với bị cáo Tô Thị T quá trình sinh sống tại địa phương đều tích cực tham gia, ủng hộ các hoạt động phong trào tại địa phương được địa phương xác nhận, có bố chồng là ông Đặng Huy P được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì nên áp dụng các bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét vai trò của các bị cáo cho thấy: các bị cáo có thống nhất về cách thức đánh bạc nhưng đây chỉ là đồng phạm giản đơn, còn về định lượng thì bị cáo T tham gia đánh bạc với số tiền lớn nhất nên giữ vai trò cao nhất trong vụ án tiếp theo lần lượt là bị cáo Ngô Thị Hồng N tiếp đến là Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 đồng thời phải chịu một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Đối với bị cáo Ngô Thị Hồng N và Nguyễn Thị M có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên được áp dụng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Bản Cáo trạng số: 2726/CT-VKSKV5 ngày 26/8/2025, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo và các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với đề nghị về hình phạt tù và phải cách ly ra khỏi xã hội đối với bị cáo Tô Thị T là có phần hơi nghiêm khắc. Tại vì, bị cáo Tô Thị T, sinh ngày 18/9/1965 đến ngày xét xử là đủ 60 tuổi đã thật sự ăn năn, hối cải nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, chỉ cần giao cho chính quyền địa phương cùng với gia đình của bị cáo giám sát, giáo dục là phù hợp.

Sau khi xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cho thấy, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng cải tạo ở ngoài xã hội nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì còn có thể phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền nhưng các bị cáo đều không có việc làm, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Vì cho các bị cáo được hưởng án treo nên hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ số 37, 38, 39 và số: 40/2025/CDKNCT đối với các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 Ngô Thị N4 và các Quyết định tạm hoãn xuất cảnh từ số 43, 44, 45, 46, 47 và số: 48/QĐ-TA cùng ngày 29/8/2025 đối với Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5, Ngô Thị N4 cùng ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh theo điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4]. Về vật chứng:

Đối với số tiền 6.650.000 đồng thu của bị cáo Tô Thị T và 2.800.000 đồng thu của bị cáo Lê Quang T5 là tiền do phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93 màu đen (thu giữ của N), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (thu giữ của T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (thu giữ của M); 01

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, gắn sim số 0386.780.977 (thu giữ của N4); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax gắn sim số 0866.916.325 (thu giữ của T4) liên quan đến hành vi phạm tội, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị M khai nhận số tiền đánh bạc là 7.000.000 đồng nhưng chưa giao nộp cho Cơ quan điều tra nên phải nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 3.570.000 đồng thu giữ của bị cáo Ngô Thị Hồng N không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell gắn sim số 0912.863.757 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh không lắp sim thu giữ của Lê Quang T5 không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 máy tính Casio MX-120B đã cũ hỏng; 01 ví da màu đen (cũ, không giá trị, bị cáo từ chối nhận lại); 69 (sáu mươi chín) tờ bảng kết quả xổ số kiến thiết miền bắc; 01 tờ lịch, mặt sau có ghi các chữ số; 04 tờ giấy trắng một mặt có ghi các chữ số; 14 tờ tài liệu có ghi chữ và số; 02 tờ giấy lịch có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy vở học sinh có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có chữ và số; 03 mảnh vỏ bìa thuốc lá Thăng Long, màu vàng, một mặt có ghi nhiều chữ và số; 06 quyển sổ có dòng kẻ ngang, bên trong có các trang giấy ghi nhiều dãy số; 02 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều dãy chữ số; 04 tờ giấy có chữ và số; 01 tập kết quả xổ số Miền Bắc không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5]. Các vấn đề khác:

Đối với nội dung Tô Thị T khai đã chuyển một phần bảng số lô, đề, ba càng để đánh bạc với đối tượng tên K2, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của K2 nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hoàng Kim T7 không thừa nhận đã nhận các bảng số lô, số đề, lô xiên, ba càng do Nguyễn Thị Minh C3 để đánh bạc. Ngoài lời khai của M, tài liệu điều tra chưa đủ cơ sở kết luận T7 có hành vi đánh bạc.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus và Iphone 8 Plus tạm giữ của Ngô Thị Hồng N là tài sản của ông Nguyễn Hồng S (chồng của N), không liên quan đến hành vi đánh bạc, nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông S nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí:

Bị cáo Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4 và Ngô Thị N4 là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm còn các bị cáo Tô Thị T và Lê Quang T5 là người cao tuổi nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tô Thị T 36 (ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Tô Thị T cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị Hồng N 33 (ba mươi ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Ngô Thị Hồng N cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T4 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T4 cho Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường M, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Quang T5 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Lê Quang T5 cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

6. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Thị N4 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội: “Đánh bạc”.

Giao bị cáo Ngô Thị N4 cho Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường H, tỉnh Quảng Ninh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

7. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ số 37, 38, 39 và số: 40/2025/CĐKNCT đối với các bị cáo Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 và các Quyết định tạm hoãn xuất cảnh từ số 43, 44, 45, 46, 47 và số: 48/QĐ-TA cùng ngày 29/8/2025 đối với Tô Thị T, Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, Lê Quang T5 và Ngô Thị N4 cùng ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Quảng Ninh.

8. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 6.650.000 đồng thu của bị cáo Tô Thị T và 2.800.000 đồng thu của bị cáo Lê Quang T5;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A93 màu đen (thu giữ của N), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen (thu giữ của T); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh (thu giữ của M); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, gắn sim số 0386.780.977 (thu giữ của N4); 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax gắn sim số 0866.916.325 (thu giữ của T4);

Bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp lại số tiền đánh bạc là 7.000.000 đồng để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước;

Trả lại bị cáo Ngô Thị Hồng N số tiền 3.570.000 đồng;

Trả lại bị cáo Lê Quang T5 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstell gắn sim số 0912.863.757 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh không lắp sim;

Tịch thu tiêu hủy 01 máy tính Casio MX-120B đã cũ hỏng; 01 ví da màu đen (cũ, không giá trị, bị cáo từ chối nhận lại); 69 (sáu mươi chín) tờ bảng kết quả xổ số kiến thiết miền bắc; 01 tờ lịch, mặt sau có ghi các chữ số; 04 tờ giấy trắng một mặt có ghi các chữ số; 14 tờ tài liệu có ghi chữ và số; 02 tờ giấy lịch có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy vở học sinh có nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có chữ và số; 03 mảnh vỏ bìa thuốc lá Thăng Long, màu vàng, một mặt có ghi nhiều chữ và số; 06 quyển sổ có dòng kẻ ngang, bên trong có các trang giấy ghi nhiều dãy số; 02 tờ giấy khổ A4 có ghi nhiều dãy chữ số; 04 tờ giấy có chữ và số; 01 tập kết quả xổ số Miền Bắc.

(Tình trạng theo Biên bản giao nhận tài sản số: 284 và 285/2025/BBBG-CQCSĐT-CATQN cùng ngày 23/5/2025 và số: 295/2025/BBBG-CQCSĐT-CASTQN ngày 05/6/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q với Phòng G1 - Kho bạc Nhà nước khu vực III và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Thị hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh, số: 11, ngày 29/8/2025).

9. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Ngô Thị Hồng N, Nguyễn Thị M, Nguyễn Văn T4, và Ngô Thị N4, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Quang T5 và Tô Thị T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

10. Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.
Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 5 - QN;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan điều tra - Công an tỉnh QN;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh QN;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ; VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Nam